

PHỤ LỤC SỐ 01
PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA NGƯỜI DÂN

(Kèm theo Quyết định số 40.76./QĐ-UBND ngày 14./...4../2016
của UBND tỉnh Lào Cai)



Stt	Tiêu chí	Đánh giá của người dân	
		Đạt	Chưa đạt
1	Thu nhập		
2	Hộ nghèo		
3	Việc làm		
4	Phát triển kinh tế		
5	Giao thông		
6	Điện		
7	Cơ sở vật chất văn hóa		
8	Nhà ở dân cư		
9	Nước sạch		
10	Công trình phụ trợ		
11	Vệ sinh thôn, xóm		
12	An ninh trật tự xã hội		
13	Chấp hành pháp luật và quy ước, hương ước		
14	Giáo dục		
15	Y tế		

2



PHỤ LỤC SỐ 02

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ XÉT CHUẨN THÔN NÔNG THÔN MỚI/
THÔN KIỂU MẪU**

*Kèm theo Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 14/11/2016
của UBND tỉnh Lào Cai*

BCĐ NÔNG THÔN MỚI XÃ
BAN PHÁT TRIỂN THÔN ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BPT-NTM
V/v Đề nghị xét chuẩn Thôn nông thôn
mới/Thôn kiểu mẫu

....., ngày tháng năm

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã,... huyện....

Căn cứ (Các văn bản chỉ đạo của tỉnh);

Căn cứ (Các văn bản chỉ đạo của địa phương);

Tính đến ... ngày.. tháng ... năm .., Thôn Xã.... đã đạt .../... tiêu chí
nông thôn mới đạt chuẩn theo Quyết định /QĐ-UBND ngày / / của UBND tỉnh
về Bộ tiêu chí Thôn nông thôn mới/Thôn kiểu mẫu.

Căn cứ vào kết quả thôn tự đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chí của thôn
và ý kiến của người dân trong thôn. Thôn.... đề nghị UBND xã.... xem xét và trình
UBND huyện... công nhận thôn ... đạt thôn nông thôn mới/Thôn kiểu mẫu năm ...

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân xã, huyện ... tỉnh xem xét, xác nhận./.

Trưởng Ban phát triển thôn
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)



PHỤ LỤC SỐ 03

**BIÊN BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA NGƯỜI DÂN
VỀ XÂY DỰNG THÔN NÔNG THÔN MỚI**

(Kèm theo Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 14/.../.../2016
của UBND tỉnh Lào Cai)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Tổng hợp ý kiến đánh giá của người dân về xây dựng Thôn nông thôn mới năm
của thôn..... xã....., huyện....., tỉnh...**

Hôm nay, vào hồi... giờ... phút ngày.../.../..., tại... Ban công tác MTTQ thôn... tổ chức họp nhân dân tham gia về kết quả thực hiện các tiêu chí Thôn nông thôn mới.

I. Thành phần:

- Chủ trì:
- Thành phần:

II. Nội dung

1. Tóm tắt quá trình Ban công tác MTTQ thôn tổ chức lấy ý kiến tham gia

-
-

2. Kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới của Thôn

Tổng số tiêu chí thôn tổ chức tự đánh giá đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định tính đến năm ... là .../... (tổng số) tiêu chí, đạt ...%.

3. Ý kiến tham gia của người dân vào kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới của trên địa bàn thôn.

+ Ý kiến tham gia của các thành viên của Ban công tác MTTQ thôn.

- Hình thức tham gia ý kiến:

- Ý kiến tham gia:

- Đề xuất, kiến nghị,....

+ Ý kiến tham gia của nhân dân trên địa bàn thôn

- Đại diện số hộ dân dự họp để lấy ý kiến là.../...tổng số hộ trên địa bàn thôn, đạt ...%.

- Ý kiến tham gia:

- Đại diện số hộ dân trong thôn đồng ý với kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới của thôn là .../... đại diện các hộ dân đã dự họp tại cuộc họp thôn, đạt ...%.

- Đề xuất, kiến nghị:

4. Kết quả tiếp thu ý kiến tham gia, giải trình của Ban công tác MTTQ thôn

-

-

Biên bản kết thúc vào hồi... giờ... phút cùng ngày, được lập thành 03 bản (lưu hồ sơ)/.

Trưởng Ban công tác MTTQ thôn

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



PHỤ LỤC SỐ 04
TỜ TRÌNH XÉT CÔNG NHẬN THÔN NTM/THÔN KIỂU MẪU
(Kèm theo Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 14../...../2016
của UBND tỉnh Lào Cai)

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-UBND , ngày tháng năm

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị xét công nhận thôn
đạt “Thôn nông thôn mới”/“Thôn kiểu mẫu” năm

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của Tỉnh);
Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của địa phương);
UBND xã kính trình UBND huyện..... thẩm định, xét công nhận
thôn.... đạt “Thôn nông thôn mới”/“Thôn kiểu mẫu” năm ...

Hồ sơ kèm theo Tờ trình, gồm có:

1. Báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới của thôn theo kế hoạch (phương án, đề án) đã được phê duyệt, so sánh với yêu cầu của từng tiêu chí;
2. Biên bản tổng hợp ý kiến đánh giá của người dân trong thôn về xây dựng nông thôn mới/biên bản kết quả đánh giá sự hài lòng của người dân trong thôn về công nhận “Thôn nông thôn mới”/“Thôn kiểu mẫu”;
3. Biên bản kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện theo các tiêu chí “Thôn nông thôn mới”/“Thôn kiểu mẫu” của Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới xã;

Kính đề nghị UBND huyện xem xét, thẩm định./

Nơi nhận:

- Như trên;
-
-
- Lưu: VT,

TM. UBND XÃ
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ

PHỤ LỤC SỐ 05

**BÁO CÁO CÁC TIÊU CHÍ THÔN NTM/THÔN KIỂU MẪU
CỦA THÔN**

*Kèm theo Quyết định số 1176/QĐ-UBND ngày 14/.../2016
của UBND tỉnh Lào Cai)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND , ngày tháng năm

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện các tiêu chí “Thôn nông thôn mới”/“Thôn kiểu mẫu” năm
..... của Thôn Xã.....**

**I. Khái quát quá trình chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện xây dựng “Thôn
nông thôn mới”/“Thôn kiểu mẫu” trên địa bàn xã.**

II. Căn cứ triển khai thực hiện

Căn cứ các văn bản chỉ đạo có liên quan của Tỉnh và của địa phương.

III. Đặc điểm tình hình chung

1. Nêu tóm tắt về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của thôn
2. Thuận lợi
3. Khó khăn

IV. Kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

2. Công tác tuyên truyền

**3. Kết quả huy động nguồn lực xây dựng “Thôn nông thôn mới” /”Thôn kiểu
mẫu”**

Tổng kinh phí đã thực hiện: triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương triệu đồng, chiếm%;
- Ngân sách tỉnh triệu đồng, chiếm%;
- Ngân sách huyện triệu đồng, chiếm%;
- Ngân sách xã triệu đồng, chiếm%;
- Vốn vay tín dụng triệu đồng, chiếm%;
- Doanh nghiệp triệu đồng, chiếm%;
- Nhân dân đóng góp triệu đồng, chiếm%.

**V. Kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng “Thôn nông thôn mới”/Thôn kiểu
mẫu”**

Tổng số tiêu chí xã tổ chức tự đánh giá đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định là
...../ (tổng số) tiêu chí, đạt%, cụ thể

1. Tiêu chí số về

a) Yêu cầu của tiêu chí:

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:.....;
 - Các nội dung đã thực hiện:.....;
 - Khối lượng thực hiện:.....;
 - Kinh phí đã thực hiện (nếu có): triệu đồng.
- c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

2. Tiêu chí số về

- a) Yêu cầu của tiêu chí:
- b) Kết quả thực hiện tiêu chí:
- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:.....;
 - Các nội dung đã thực hiện:.....;
 - Khối lượng thực hiện:.....;
 - Kinh phí đã thực hiện (nếu có): triệu đồng.
- c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

n. Tiêu chí số về

VI. Đánh giá chung

1. Những mặt đã làm được
2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân
3. Bài học kinh nghiệm

VII. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận:

- Như trên;
-
-
- Lưu: VT,

TM. UBND XÃ

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ

Thôn.....Xã

(Đối với Thôn đăng ký “Thôn nông thôn mới”)



Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /20..... của UBND xã

TT	Tên tiêu chí		Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá của xã
I NHÓM PHÁT TRIỂN KINH TẾ						
1	Thu nhập	Thu nhập bình quân đầu người trong thôn (triệu đồng/người/năm)		2016: 20 2020: 35		
2	Hộ nghèo	Tỷ lệ hộ nghèo theo quy định hiện hành		<10%		
3	Việc làm	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi lao động có việc làm thường xuyên		>90%		
4	Phát triển kinh tế	Có ít nhất 01 nhóm sở thích về phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện của địa phương		Có		
II NHÓM HẠ TẦNG KINH TẾ - XÃ HỘI						
5	Giao thông	5.1. Tỷ lệ km đường trục thôn cứng hóa đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ GTVT		50%		
		5.2. Tỷ lệ km đường ngõ, xóm 100% không lầy lội vào mùa mưa 50% được cứng hóa.		Đạt		
6	Điện	6.1. Hệ thống điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện		Đạt		
		6.2. Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn		100%		
7	Cơ sở vật chất văn hóa	Có nhà văn hóa và khu thể thao thôn đạt quy định của Bộ VH - TT & DL về diện tích xây dựng và quản lý tổ chức hoạt động (Nếu có quy hoạch)		Đạt		
8	Nhà ở dân cư	8.1. Nhà tạm, dột nát		Không		
		8.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn Bộ xây dựng		75%		
III NHÓM MÔI TRƯỜNG						
9	Nước sạch	Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh		80%		
10	Công trình phụ trợ	10.1. Hộ có 03 công trình phụ trợ (Nhà vệ sinh, bể nước, nhà tắm) đạt chuẩn		80%		
		10.2. Chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh và có nơi thu gom nước thải và phụ phẩm chăn nuôi.		100% số hộ chăn nuôi		
11	Vệ sinh thôn, xóm	11.1. Đường làng ngõ xóm các hộ gia đình đảm bảo yêu cầu: xanh - sạch - đẹp, không có hoạt động suy giảm môi trường		Đạt		
		11.2. Có hệ thống xử lý tự thấm hoặc mương thoát nước thải đảm bảo vệ sinh, không ô nhiễm môi trường; chất thải các hộ gia đình trước khi ra công cộng ít nhất phải qua sơ xử lý		Đạt		
		11.3. Có tổ vệ sinh môi trường, có điểm tập kết rác thải chung, có các lò đốt rác.		Đạt		
		11.4. Không có tình trạng vứt rác nơi công		Đạt		

		cộng và những nơi trái quy định; 100% hộ gia đình đều có ý thức và tham gia bảo vệ cảnh quan môi trường			
		11.5. Định kỳ tối thiểu 01 lần/tuần có tổ chức làm vệ sinh chung toàn thôn	Đạt		
IV	AN NINH TRẬT TỰ				
12	An ninh trật tự xã hội	Đạt 5 tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” theo Thông tư 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an.	Đạt		
13	Chấp hành pháp luật và quy ước, hương ước	13.1. Tỷ lệ người dân chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, quy ước, hương ước, không bị phê bình, cảnh cáo trở lên (bằng văn bản).	100%		
		13.2. Đóng nộp các khoản đã thống nhất trong cộng đồng dân cư và các khoản khác theo quy định của pháp luật đầy đủ, đúng thời gian.	Đạt		
		13.3. 80% số hộ trong thôn đạt gia đình văn hóa, thôn 5 năm liên tục đạt thôn văn hóa	Đạt		
V	NHÓM GIÁO DỤC, Y TẾ				
14	Giáo dục	14.1. Tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1, trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 THCS	100%		
		14.2. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học THPT của thôn từ 70% trở lên	Đạt		
		14.3. Không có học sinh bỏ học, không có học sinh xếp học lực yếu (đối với cấp học có xếp loại); không có học sinh vi phạm đạo đức, vi phạm pháp luật	Đạt		
15	Y tế	15.1. Không phát sinh đối tượng mắc bệnh xã hội trong năm xét công nhận	Đạt		
		15.2. Tỷ lệ người tham gia BHYT đạt $\geq 75\%$	Đạt		

2



BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ

Thôn.....Xã

(Đối với Thôn đăng ký “Thôn kiểu mẫu”)

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /20..... của UBND xã

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá của xã
I NHÓM PHÁT TRIỂN KINH TẾ					
1	Thu nhập	Thu nhập bình quân đầu người trong thôn (triệu đồng/người/năm)	2016: 25 2020: 40		
2	Hộ nghèo	Tỷ lệ hộ nghèo theo quy định hiện hành	<5%		
3	Việc làm	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi lao động có việc làm thường xuyên tạo thu nhập ổn định các tháng trong năm.	>95%		
4	Phát triển kinh tế	4.1. Có ít nhất 01 nhóm sở thích về phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện của địa phương.	Đạt		
		4.2. Có ít nhất 01 mô hình tiêu biểu như: mô hình tiến tiến về phát triển sản xuất nâng cao thu nhập; mô hình nhà sạch vườn đẹp và vệ sinh môi trường đường làng ngõ xóm; mô hình phát triển, bảo tồn bản sắc văn hóa, chấp hành hương ước, quy ước; mô hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tự quản; các làng nghề truyền thống...	Đạt		
II NHÓM HẠ TẦNG KINH TẾ - XÃ HỘI					
5	Giao thông	5.1. Tỷ lệ km đường trục thôn cứng hóa đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ GTVT - Các tuyến đường phải được đắp lè mỗi bên tối thiểu 50 cm, mặt đường được quét dọn thường xuyên, có rãnh thoát nước và được khơi thông; có biển báo giao thông ở đầu các trục thôn. - Các tuyến đường không có chất thải chăn nuôi của hộ gia đình xả trực tiếp xuống đường. - Các tuyến đường phải được trồng cây xanh hai bên đường, khoảng cách tối thiểu từ 10 - 15 m/cây. - Các tuyến đường phải có quy ước quản lý, sử dụng	100%		
		5.2. Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa đạt 100% (80% được cứng hóa); Tỷ lệ đường có cây xanh bóng mát hoặc hàng rào cây xanh được cắt tỉa thường xuyên đạt trên 80%.	Đạt		
6	Điện	6.1. Hệ thống điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện	Đạt		
		6.2. Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường	100%		

		xuân, an toàn từ các nguồn			
7	Cơ sở vật chất văn hóa	7.1. Có nhà văn hóa và khu thể thao thôn đạt quy định của Bộ VH - TT & DL về diện tích xây dựng và quản lý tổ chức hoạt động (Nếu có quy hoạch)	Đạt		
		7.2. Có các biển pa nô, áp phích tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới.	Đạt		
8	Nhà ở dân cư	8.1. Nhà tạm, dột nát	Không		
		8.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn Bộ xây dựng	≥ 90%		
III	NHÓM MÔI TRƯỜNG				
9	Nước sạch	Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh	100%		
10	Công trình phụ trợ	10.1. Hộ có 03 công trình phụ trợ (Nhà vệ sinh, bể nước, nhà tắm) đạt chuẩn	100%		
		10.2. Chuồng trại, chăn nuôi hợp vệ sinh và có nơi thu gom nước thải và phụ phẩm chăn nuôi.	100% số hộ chăn nuôi		
11	Vệ sinh thôn, xóm	11.1. Đường làng ngõ xóm các hộ gia đình đảm bảo yêu cầu: xanh - sạch - đẹp, không có hoạt động suy giảm môi trường	Đạt		
		11.2. Có hệ thống xử lý tự thấm hoặc mương thoát nước thải đảm bảo vệ sinh, không ô nhiễm môi trường; chất thải các hộ gia đình trước khi ra công cộng ít nhất phải qua sơ xử lý	Đạt		
		11.3. Có tổ vệ sinh môi trường, có điểm tập kết rác thải chung, có các lò đốt rác.	Đạt		
		11.4. Không có tình trạng vứt rác nơi công cộng và những nơi trái quy định; 100% hộ gia đình đều có ý thức và tham gia bảo vệ cảnh quan môi trường	Đạt		
		11.5. Định kỳ tối thiểu 01 lần/tuần có tổ chức làm vệ sinh chung toàn thôn	Đạt		
IV	AN NINH TRẬT TỰ				
12	An ninh trật tự xã hội	Đạt 5 tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự" theo Thông tư 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an.	Đạt		
13	Chấp hành pháp luật và quy ước, hương ước	13.1. Tỷ lệ người dân chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, quy ước, hương ước, không bị phê bình, cảnh cáo trở lên (bằng văn bản).	100%		
		13.2. Đóng nộp các khoản đã thống nhất trong cộng đồng dân cư và các khoản khác theo quy định của pháp luật đầy đủ, đúng thời gian.	Đạt		
		13.3. 90% số hộ trong thôn đạt gia đình văn hóa, thôn 5 năm liên tục đạt thôn văn hóa	Đạt		
V	NHÓM GIÁO DỤC, Y TẾ				
14	Giáo dục	14.1. Tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1, trẻ hoàn thành	100%		

		chương trình tiểu học vào học lớp 6 THCS			
		14.2. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học THPT của thôn từ 80% trở lên	Đạt		
		14.3. Không có học sinh bỏ học, không có học sinh xếp học lực yếu (đối với cấp học có xếp loại); không có học sinh vi phạm đạo đức, vi phạm pháp luật	Đạt		
15	Y tế	15.1. Có tối thiểu 1 nhân viên y tế, thường xuyên hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ	Đạt		
		15.2. Không phát sinh đối tượng mắc bệnh xã hội trong năm xét công nhận	Đạt		
		15.3. Tỷ lệ người tham gia BHYT đạt $\geq 90\%$	Đạt		



2



PHỤ LỤC SỐ 06

BIÊN BẢN KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

THÔN NTM/THÔN KIỂU MẪU CỦA BCĐ XÃ

(Kèm theo Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 14/.../2016
của UBND tỉnh Lào Cai)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Tổng hợp kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí Thôn nông thôn mới/Thôn kiểu mẫu năm của xã..., huyện..., tỉnh...

Hôm nay, vào hồi... giờ... phút ngày.../.../..., tại... Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới xã... tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí Thôn nông thôn mới/Thôn kiểu mẫu.

I. Thành phần:

- Chủ trì:
- Thành phần:

II. Nội dung

1. Về hồ sơ:

2. Kết quả thực hiện các tiêu chí của Thôn

2.1. Tiêu chí số ... về....

- Kết quả thực hiện tiêu chí:
- Mức độ đạt tiêu chí.... (Trên cơ sở kiểm tra)
- Ý kiến: Đồng ý đạt hay không đạt, lý do:.....

2.2. Tiêu chí số ... về....

- Kết quả thực hiện tiêu chí:
- Mức độ đạt tiêu chí.... (Trên cơ sở kiểm tra)
- Ý kiến: Đồng ý đạt hay không đạt, lý do:.....

2.n. Tiêu chí số ... về....

- Kết quả thực hiện tiêu chí:
- Mức độ đạt tiêu chí.... (Trên cơ sở kiểm tra)
- Ý kiến: Đồng ý đạt hay không đạt, lý do:.....

III. Kết luận:

1. Về hồ sơ:

2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí:

Tổng số tiêu chí nông thôn mới đạt chuẩn của Thôn.... Đã được UBND xã... đến thời điểm thẩm tra là .../... tiêu chí, đạt ...%

III. Đề xuất, kiến nghị

.....

Biên bản kết thúc vào hồi giờ... phút cùng ngày, được lập thành 03 bản (lưu hồ sơ) và được thông qua BCĐ NTM xã.../.

Nơi nhận:

-
-
-
- Lưu VT.

TM. UBND XÃ.....

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



PHỤ LỤC SỐ 07
BIÊN BẢN KẾT QUẢ PHIẾU ĐÁNH GIÁ THÔN KIỂU MẪU
CỦA BAN CÔNG TÁC MTTQ THÔN

(Kèm theo Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 17/.../2016
của UBND tỉnh Lào Cai)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Tổng hợp kết quả phiếu đánh giá của người dân trong thôn về
xây dựng Thôn kiểu mẫu năm

Hôm nay, vào hồi... giờ... phút ngày.../.../..., tại... Ban công tác MTTQ thôn... tổ chức
họp lấy ý kiến đánh giá của nhân dân tham gia về kết quả thực hiện các tiêu chí Thôn kiểu mẫu.

Tổ kiểm phiếu gồm:

- Đồng chí:..... - Tổ trưởng
- Đồng chí:..... - Thành viên
- Đồng chí:..... - Thư ký

Đã kiểm phiếu xét Thôn đạt chuẩn Thôn kiểu mẫu như sau:

- Số phiếu phát ra: Phiếu
- Số phiếu thu vào: ... Phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: ... Phiếu

Kết quả kiểm phiếu như sau:

Stt	Tiêu chí	Đánh giá của người dân	
		Đạt	Chưa đạt
1	Thu nhập		
2	Hộ nghèo		
3	Việc làm		
4	Phát triển kinh tế		
5	Giao thông		
6	Điện		
7	Cơ sở vật chất văn hóa		
8	Nhà ở dân cư		
9	Nước sạch		
10	Công trình phụ trợ		
11	Vệ sinh thôn, xóm		
12	An ninh trật tự xã hội		
13	Chấp hành pháp luật và quy ước, hương ước		
14	Giáo dục		
15	Y tế		

Thông qua kết quả kiểm phiếu trên, thôn..., xã... có ...% hài lòng với các tiêu chí Thôn
nông thôn mới năm ...

Biên bản kết thúc vào hồi giờ... phút cùng ngày, được lập thành 03 bản (lưu hồ sơ) và
được thông qua cuộc họp./.

Xác nhận của UBND xã....

TM. Tổ kiểm phiếu
Tổ trưởng



PHỤ LỤC SỐ 08

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*(Kèm theo Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 14/...4/2016
của UBND tỉnh Lào Cai)*

**BCĐ NÔNG THÔN MỚI XÃ
BAN PHÁT TRIỂN THÔN ...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : /BPT-NTM
V/v đăng ký Thôn nông thôn mới/Thôn
kiểu mẫu

....., ngày tháng năm

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã... , huyện....

Căn cứ Quyết định số: /QĐ-UBND ngày.../.../2016 của UBND tỉnh Lào Cai, ban hành Quy định về Bộ tiêu chí, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và tổ chức công bố “Thôn nông thôn mới”, “Thôn kiểu mẫu” trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016 - 2020 và các văn bản chỉ đạo của tỉnh;

Căn cứ (Các văn bản chỉ đạo của địa phương);

Tính đến... ngày... tháng... năm..., thôn... xã... có... tiêu chí nông thôn mới đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí Thôn nông thôn mới/Thôn kiểu mẫu.

Trên cơ sở khối lượng và tiến độ thực hiện hoàn các tiêu chí Thôn nông thôn mới/Thôn kiểu mẫu theo quy định trong năm... (năm trước liền kề). Thôn... đăng ký hoàn thành “Thôn Nông thôn mới”/“Thôn kiểu mẫu” năm... (năm đăng ký hoàn thành).

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân xã, huyện..., tỉnh xem xét, xác nhận./.

Trưởng Ban phát triển thôn
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC SỐ 09
CÔNG VĂN ĐĂNG KÝ THÔN NÔNG THÔN MỚI/THÔN KIỂU MẪU
CỦA UBND XÃ ĐỐI VỚI UBND HUYỆN
(Kèm theo Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 14/.../2016
của UBND tỉnh Lào Cai)

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-NTM
V/v đăng ký Thôn nông thôn mới/Thôn
kiểu mẫu

....., ngày tháng năm

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện....

Căn cứ Quyết định số: /QĐ-UBND ngày.../.../2016 của UBND tỉnh Lào Cai, ban hành Quy định về Bộ tiêu chí, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và tổ chức công bố “Thôn nông thôn mới”, “Thôn kiểu mẫu” trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016 - 2020 và các văn bản chỉ đạo của tỉnh;

Căn cứ (Các văn bản chỉ đạo của địa phương);

Theo đánh giá của xã..., tính đến... ngày... tháng... năm..., thôn... có... tiêu chí nông thôn mới đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí Thôn nông thôn mới/Thôn kiểu mẫu.

Trên cơ sở khối lượng và tiến độ thực hiện hoàn các tiêu chí Thôn nông thôn mới/Thôn kiểu mẫu theo quy định trong năm... (năm trước liền kề). UBND xã... đăng ký hoàn thành “Thôn Nông thôn mới”/“Thôn kiểu mẫu” năm... (năm đăng ký hoàn thành).

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân huyện... xem xét, xác nhận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPĐP NTM huyện;
- Lưu VT.

TM. UBND XÃ
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC SỐ 10
CÔNG VĂN ĐĂNG KÝ THÔN NÔNG THÔN MỚI/THÔN KIỂU MẪU
CỦA UBND HUYỆN ĐỐI VỚI UBND TỈNH
(Kèm theo Quyết định số 1276/QĐ-UBND ngày 14/.../2016
của UBND tỉnh Lào Cai)

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : /UBND-NTM
V/v đăng ký Thôn nông thôn mới/Thôn
kiểu mẫu

....., ngày tháng năm

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai;
- Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh.

Căn cứ Quyết định số: /QĐ-UBND ngày.../.../2016 của UBND tỉnh Lào Cai, ban hành Quy định về Bộ tiêu chí, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và tổ chức công bố “Thôn nông thôn mới”, “Thôn kiểu mẫu” trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016 - 2020 và các văn bản chỉ đạo của tỉnh;

Theo đánh giá của BCD huyện..., tính đến... ngày... tháng... năm..., thôn... có... tiêu chí nông thôn mới đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí Thôn nông thôn mới/Thôn kiểu mẫu.

Trên cơ sở khối lượng và tiến độ thực hiện hoàn các tiêu chí Thôn nông thôn mới/Thôn kiểu mẫu theo quy định trong năm..... (năm trước liền kề). UBND xã... đăng ký hoàn thành “Thôn Nông thôn mới”/“Thôn kiểu mẫu” năm... (năm đăng ký hoàn thành).

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh Lào Cai xem xét, xác nhận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPĐP NTM tỉnh;
- Lưu: VT, NLN.

TM. UBND HUYỆN
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)